



Flashcardo.com

Chúng tôi hy vọng những thẻ học in sẵn này sẽ hữu ích cho bạn. Để tìm thêm nhiều sản phẩm thẻ học khác, hãy truy cập trang web của chúng tôi www.flashcardo.com/vi. Trên Flashcardo.com chúng tôi cung cấp thẻ học trực tuyến, thẻ học lặp lại ngắt quãng, thẻ học bằng video và nhiều hơn nữa. Tất cả đều miễn phí và sẵn sàng cho người học trên toàn thế giới sử dụng.

Bản quyền, Ghi chú về Giấy phép

Tệp PDF này được bảo vệ theo luật bản quyền và tất cả các quyền đều được giữ lại. Bạn được phép chia sẻ tệp PDF này với bất kỳ ai. Tuy nhiên, bạn không được phép bán tệp PDF này hoặc nội dung của nó. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng truy cập www.flashcardo.com/vi để liên hệ với chúng tôi. Xin cảm ơn!

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

TỆP PDF NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP "NGUYÊN TRẠNG", KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ KHẢ NĂNG TIÊU THỤ, PHÙ HỢP VỚI MỤC ĐÍCH CỤ THỂ VÀ KHÔNG VI PHẠM. TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, CÁC TÁC GIẢ HOẶC CHỦ SỞ HỮU BẢN QUYỀN SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT KỲ KHIẾU NẠI, THIẾT HẠI HOẶC TRÁCH NHIỆM NÀO KHÁC, DÙ THEO HÀNH ĐỘNG HỢP ĐỒNG, SAI PHẠM DẪN SỰ HAY HÌNH THỨC KHÁC, PHÁT SINH TỪ, HOẶC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY HOẶC VIỆC SỬ DỤNG HAY GIAO DỊCH KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY.

Bản quyền © 2025 Flashcardo.com. Mọi quyền được bảo lưu

Cơ bản

tôi

bạn
đại từ

anh ấy

mən

sən

o

cô ấy

nó

chúng tôi / chúng ta

o

o

biz

các bạn

họ

cái gì

siz

onlar

nə

ai

ở đâu

tại sao

kim

hara

niyə

làm sao

necə

cái nào

hansı

lúc nào

nə vaxt

sau đó

sonra

nếu

əgər

thật sự

həqiqətən

nhưng

lakin

bởi vì

çünkü

không

yox

này

bu

đó
vật

ki

tất cả

bütün

hoặc

và

đây

və ya

və

bura

đó
địa điểm

trái

phải

ora

sol

sağ

bây giờ

buổi chiều

buổi sáng
9:00-11:00

indi

günortadan sonra

səhər

ban đêm

buổi sáng
6:00-9:00

buổi tối

gecə

səhər tezdən

axşam

buổi trưa

nửa đêm

giờ

günorta

gecə yarısı

saat

phút

giây

ngàỵ

dəqiqə

saniyə

gün

tuần

tháng

năm

həftə

ay

il

hôm qua

hôm nay

ngày mai

dünən

bu gün

sabah

thứ hai
ngày

bazar ertəsi

thứ ba
ngày

çərşənbə axşamı

thứ tư
ngày

çərşənbə

thứ năm

cümə axşamı

thứ sáu

cümə

thứ bảy

şənbə

chủ nhật

bazar günü

đàn bà

qadın

đàn ông

kişi

tình yêu

sevgi

bạn trai

sevgili

bạn gái

rəfiqə

bạn
danh từ

dost

hôn
danh từ

öpüş

tình dục

seks

trẻ em

uşaq

con gái
đại cương

qız

con trai
đại cương

oğlan

mẹ

mama

ba

papa

má
mẹ

ana

cha

ata

cha mẹ

valideynlər

con trai
gia đình

oğul

con gái
gia đình

qız

em gái

kiçik bacı

em trai

kiçik qardaş

chị gái

böyük bacı

anh trai

böyük qardaş

chồng

ər

vợ

arvad

mỗi / mọi

hər

luôn luôn

həmişə

thực ra

əslində

lần nữa

yenə

đã

artıq

ít hơn

daha az

phần lớn

ən çox

nhiều hơn

daha çox

không có

heç bir

rất

çox

ở ngoài

kənar

ở trong

içəri

xa

uzaq

gần

yaxın

bên dưới

aşağıda

bên trên

yuxarıda

bên cạnh

yanında

phía trước

ön

phía sau

arxa

mọi người

hamı

cùng nhau

birlikdə

khác

başqa

mùa xuân

yaz

mùa hè

yay

mùa thu

payız

mùa đông

qış

tháng một

yanvar

tháng hai

fevral

tháng ba

mart

tháng tư

aprel

tháng năm

may

tháng sáu

iyun

tháng bảy

iyul

tháng tám

avqust

tháng chín

sentyabr

tháng mười

oktyabr

tháng mười một

noyabr

tháng mười hai

dekabr

bắc

şimal

đông

şərq

nam

cənub

tây

qərb

thường xuyên

tez-tez

ngay lập tức

dərhal

đột ngột

qəflətən

mặc dù

baxmayaraq

Số

0

sıfır

1

bir

2

iki

3

üç

4

dörd

5

beş

6

altı

7

yeddi

8

səkkiz

9

doqquz

10

on

11

on bir

12

on iki

13

on üç

14

on dörd

15

on beş

16

on altı

17

on yeddi

18

on səkkiz

19

on doqquz

20

iyirmi

21

iyirmi bir

22

iyirmi iki

26

iyirmi altı

30

otuz

31

otuz bir

33

otuz üç

37

otuz yeddi

40

qırx

41

qırx bir

44

qırx dörd

48

qırx səkkiz

50

əlli

51

əlli bir

55

əlli beş

59

əlli doqquz

60

altmış

61

altmış bir

62

altmış iki

66

altmış altı

70

yetmiş

71

yetmiş bir

73

yetmiş üç

77

yetmiş yeddi

80

səksən

81

səksən bir

84

səksən dörd

88

səksən səkkiz

90

doxsan

91

doxsan bir

95

doxsan beş

99

doxsan doqquz

100

yüz

101

yüz bir

105

yüz beş

110

yüz on

151

yüz əlli bir

200

iki yüz

202

iki yüz iki

206

iki yüz altı

220

iki yüz iyirmi

262

iki yüz altmış iki

300

üç yüz

303

üç yüz üç

307

üç yüz yeddi

330

üç yüz otuz

373

üç yüz yetmiş üç

400

dörd yüz

404

dörd yüz dörd

408

dörd yüz səkkiz

440

dörd yüz qırx

484

dörd yüz səksən dörd

500

beş yüz

505

beş yüz beş

509

beş yüz doqquz

550

beş yüz əlli

595

beş yüz doxsan beş

600

altı yüz

601

altı yüz bir

606

altı yüz altı

616

altı yüz on altı

660

altı yüz altmış

700

yeddi yüz

702

yeddi yüz iki

707

yeddi yüz yeddi

727

yeddi yüz iyirmi yeddi

770

yeddi yüz yetmiş

800

səkkiz yüz

803

səkkiz yüz üç

808

səkkiz yüz səkkiz

838

səkkiz yüz otuz səkkiz

880

səkkiz yüz səksən

900

doqquz yüz

904

doqquz yüz dörd

909

doqquz yüz doqquz

949

doqquz yüz qırx doqquz

990

doqquz yüz doxsan

1000

min

1001

min bir

1012

min on iki

1234

min iki yüz otuz dörd

2000

iki min

2002

iki min iki

2023

iki min iyirmi üç

2345

iki min üç yüz qırx beş

3000

üç min

3003

üç min üç

4000

dörd min

4045

dörd min qırx beş

5000

beş min

5678

beş min altı yüz yetmiş
səkkiz

6000

altı min

7000

yeddi min

7890

yeddi min səkkiz yüz doxsan

8000

səkkiz min

8901

səkkiz min doqquz yüz bir

9000

doqquz min

9090

doqquz min doxsan

10.000

on min

10.001

on min bir

20.020

iyirmi min iyirmi

30.300

otuz min üç yüz

44.000

qırx dörd min

100.000

yüz min

500.000

beş yüz min

1.000.000

bir milyon

6.000.000

altı milyon

10.000.000

on milyon

70.000.000

yetmiş milyon

100.000.000

yüz milyon

800.000.000

səkkiz yüz milyon

1.000.000.000

bir milyard

9.000.000.000

doqquz milyard

10.000.000.000

on milyard

20.000.000.000

iyirmi milyard

100.000.000.000

yüz milyard

300.000.000.000

üç yüz milyard

1.000.000.000.000

bir trilyon

Động từ

biết

bilmək

nghĩ

fikirləşmək

đến

gəlmək

đặt

qoymaq

lấy

götürmək

tìm

tapmaq

nghe

qulaq asmaq

làm việc

işləmək

nói chuyện

danışmaq

cho

vermək

thích

xoşlamaq

giúp đỡ

kömək etmək

yêu

sevmək

gọi

zəng etmək

chờ đợi

gözləmək

đứng

durmaq

ngồi

oturmaq

đóng

bağlamaq

mở
cửa

açmaq

thua

itirmək

thắng

qazanmaq

chết

ölmək

sống
động từ

yaşamaq

bật

yandırmaq

tắt

söndürmək

giết

öldürmək

làm bị thương

yaralamaq

chạm

toxunmaq

xem

izləmək

uống

içmək

ăn

yemək

đi bộ

yerimək

gặp

görüşmək

đặt cược

mərcləşmək

hôn
động từ

öpmək

đi theo

izləmək

cưới

evlənmək

trả lời

cavab vermək

hỏi

soruşmaq

kéo

çəkmək

đẩy

itələmək

ấn

basmaq

đánh

vurmaq

bắt

tutmaq

chiến đấu

dalaşmaq

ném

atmaq

chạy
động từ

qaçmaq

đọc

oxumaq

viết

yazmaq

sửa chữa

təmir etmək

đếm

saymaq

cắt

kəsmək

bán

satmaq

mua

almaq

trả

ödəmək

học

oxumaq

mơ

xəyal etmək

ngủ

yatmaq

chơi

oynamaq

ăn mừng

qeyd etmək

thưởng thức

həzz almaq

dọn dẹp

təmizləmək

bắn

vurmaq

bảo vệ

müdafiə etmək

tấn công

hücum etmək

trộm

oğurlamaq

đốt

yandırmaq

cứu

xilas etmək

bay

uçmaq

khắc nhổ

tüpürmək

đá
động từ

təpikləmək

cẩn

dişləmək

thở

nəfəs almaq

ngủ

ıyləmək

khóc

ağlamaq

hát

mahnı oxumaq

cười mỉm

gülümsəmək

cười

gülmək

lớn lên

böyümək

co lại

kiçilmək

tranh luận

mübahisə etmək

chia sẻ

paylaşmaq

cho ăn

bəsləmək

trốn

gizlətmək

cảnh báo

xəbərdar etmək

bơi

üzmək

nhảy

tullanmaq

nâng

qaldırmaq

đào

qazmaq

giao hàng

çatdırmaq

tìm kiếm

axtarmaq

luyện tập

məşq etmək

đi du lịch

səyahət etmək

vẽ

boyamaq

mở
khóa

açmaq

khóa

kilidləmək

rửa

yumaq

cầu nguyện

dua etmək

nấu ăn

bişirmək

nôn

qusmaq

la hét

qışqırmaq

trích dẫn

sitat gətirmək

in

çap etmək

tính toán

hesablamaq

kiếm tiền

qazanmaq

Tính từ

mới

cũ

ít

yenı

köhnə

az

nhiều

sai

chính xác

çoxlu

səhv

düzgün

xấu

tốt

hạnh phúc

pis

yaxşı

xoşbəxt

ngắn

dài

nhỏ

qısa

uzun

kiçik

lớn
to

böyük

xinh đẹp

gözəl

trẻ

cavan

già

qoca

màu trắng

ağ

màu đen

qara

màu đỏ

qırmızı

màu xanh da trời

mavi

màu xanh lá cây

yaşıl

màu vàng

sarı

chậm

yavaş

nhanh

tez

vui vẻ

gülməli

không công bằng

ədalətsiz

công bằng

ədalətli

khó

çətin

dễ

asan

giàu

zəngin

nghèo

kasıb

khỏe

güclü

yếu

zəif

an toàn

təhlükəsiz

mệt mỏi

yorğun

tự hào

qürurlu

no bụng

tox

bệnh

xəstə

khỏe mạnh

sağlam

tức giận

qəzəbli

thấp
đại cương

alçaq

cao
đại cương

yüksək

ngọt

şirin

chua

turş

mềm

yumşaq

cứng

bərk

đáng yêu

şirin

ngu ngốc

axmaq

điên hùng

dəli

bận rộn

məşğul

cao
người

uzun

thấp
người

qısa

lo lắng

narahat

ngạc nhiên

təəccüblənmiş

cư xử tốt

tərbiyəli

ác độc

pis

khéo léo

ağıllı

lạnh

soyuq

nóng

isti

màu cam

narıncı

màu xám

boz

màu nâu

qəhvəyi

màu hồng

çəhrayı

nhàm chán

darıxdırıcı

nặng

ağır

nhẹ

yüngül

cô đơn

tənha

đói bụng

ac

khát nước

susuz

buồn

kədərli

đốc

dik

bằng phẳng

yastı

hẹp

rộng

sâu

đar

geniş

dərin

nông

lớn
rất

bản

dayaz

nəhəng

çirkli

sạch sẽ

đầy

trống rỗng

təmiz

dolu

boş

đắt

rẻ

quyến rũ

bahalı

ucuz

seksual

lười biếng

tənbəl

dũng cảm

cəsarətli

hào phóng

səxavətli

ướt

yaş

khô

quru

ồn ào

səs-küylü

yên tĩnh

sakit

năng

günəşli

nhiều mưa

yağışlı

sương mù
tính từ

dumanlı

nhiều mây

buludlu

Thể thao

thể dục dụng cụ

gimnastika

quần vợt

tennis

chạy
danh từ

qaçış

đạp xe

velosiped idmanı

đánh golf

qolf

bóng đá

futbol

bóng rổ

basketbol

bơi lội

üzgüçlülük

lặn

dalğıcılıq

đi bộ đường dài

haykinq

chạy marathon

marafon

ba môn phối hợp

triatlon

bóng bàn

stolüstü tennis

cử tạ

ağır atletika

quyền anh

boks

cầu lông

badminton

trượt băng nghệ thuật

fıqırlu konkisürmə

trượt ván tuyết

snoubord

trượt tuyết

xizək sürmə

trượt tuyết băng đồng

kross xizək sürmə

khúc côn cầu trên băng

buzüstü xokkey

bóng chuyền

voleybol

bóng ném

həndbol

bóng chuyền bãi biển

çimərlik voleybolu

bóng rugby

reqbi

bóng gậy

kriket

bóng chày

beysbol

bóng bầu dục Mỹ

Amerika futbolu

bóng nước

su polosu

nhảy cầu

suya tullanma

lướt sóng

sörfinq

đua thuyền buồm

yelkənli idmanı

chèo thuyền

avarçəkmə

yoga

yoqa

khiêu vũ

rəqs

nhảy dù

paraşütlə tullanma

cờ vua

đánh bài poker

bowling

şahmat

poker

bouling

múa ba lê

balet

Động vật

con lợn

donuz

con bò

inək

con ngựa

at

con chó

it

con cừu

qoyun

con khỉ

meymun

con mèo

pişik

con gấu

ayı

con gà

toyuq

con vịt

ördək

con bướm

kəpənək

con ong

arı

con cá

con nhện

con rắn

balıq

hörümçək

ilan

con hổ

con chuột

con thỏ

pələng

sıçan

dovşan

con sư tử

con lừa

con voi

şir

eşşək

fil

con chim bồ câu

con bọ

con muỗi

göyərçin

cücü

ağcaqanad

con ruồi

milçək

con kiến

qarışqa

con cá voi

balina

con cá mập

köpək balığı

con cá heo

delfin

con ốc sên

ilbiz

con ếch

qurbağa

con gấu trúc

panda

con gấu Bắc cực

qütb ayısı

con chó sói

canavar

con gấu túi

koala

con chuột túi

kenquru

con hươu cao cổ

zūrafə

con cáo

tūlkū

con hà mã

begemot

con dơi

yarasa

con quạ

quzğun

con thiên nga

qu quşu

con chim hải âu

qağayı

con cú

bayquş

con chim cánh cụt

pingvin

con vẹt

tutuquşu

con sâu bướm

tırtıl

con chuồn chuồn

cırcırma

con mực ống

kalmar

con bạch tuộc

səkkizayaq

con cá ngựa

dəniz atı

con hải cẩu

suiti

con sứa

meduza

con cua

yengəc

con khủng long

dinozavr

con rùa cạn

tısbağa

con cá sấu

timsah

Quốc gia

Châu Âu

Avropa

Châu Á

Asiya

Châu Mỹ

Amerika

Châu Phi

Afrika

Vương quốc Anh

Birləşmiş Krallıq

Tây Ban Nha

İspaniya

Thụy sĩ

İsveçrə

Ý

İtaliya

Pháp

Fransa

Đức

Almaniya

Thái Lan

Tailand

Singapore

Sinqapur

Nga

Nhật Bản

Israel

Rusiya

Yaponiya

İsrail

Ấn Độ

Trung Quốc

Hoa Kỳ

Hindistan

Çin

Amerika Birləşmiş Ştatları

Mexico

Canada

Chile

Meksika

Kanada

Çili

Brazil

Argentina

Nam Phi

Braziliya

Argentina

Cənubi Afrika

Nigeria

Nigeriya

Ma Rốc

Mərakeş

Libya

Liviya

Kenya

Keniya

Algeria

Əlcəzair

Ai Cəp

Misir

New Zealand

Yeni Zelandiya

Úc

Avstraliya

Cơ thể

đầu

mũi

tóc

baş

burun

saç

miệng

tai

mắt

ağız

qulaq

göz

bàn tay

bàn chân

tim

əl

ayaq

ürək

não

cổ

mông

beyin

boyun

göt

vai

çiyin

đầu gối

diz

chân

qıç

tay

qol

bụng

qarın

ngực

döş

lưng

kürək

răng

diş

lưỡi

dil

môi

dodaq

ngón tay

barmaq

ngón chân

ayaq barmağı

dạ dày

mədə

phổi

ağciyər

gan

qaraciyər

dây thần kinh

sinir

thận

böyrək

ruột

bağırsaq

trán

alın

cằm

çənə

má
cơ thể

yanaq

râu

saqqal

ngón cái

baş barmaq

ngón tay út

çeçələ barmaq

ngón tay đeo nhẫn

adsız barmaq

ngón tay giữa

orta barmaq

ngón tay trỏ

şəhadət barmağı

móng tay

dırnaq

gót chân

daban

xương sống

onurğa

cơ bắp

əzələ

xương
cơ thể

sümük

bộ xương

skelet

xương sườn

qabırğa

đốt sống

fəqərə

bàn quang

sidik kisəsi

tĩnh mạch

vena

động mạch

arteriya

âm đạo

uşaqlıq yolu

tinh trùng

sperma

dương vật

penis

tinh hoàn

xaya

Ngôi nhà

cửa

qapı

nhà bếp

mətbəx

phòng tắm

vanna otağı

phòng khách

oturma otağı

phòng ngủ

yataq otağı

vườn

bağ

gara

qaraj

tường

divar

tầng hầm

zirzəmi

nhà vệ sinh
nhà ở

tualet

cầu thang

pilləkən

mái nhà

dam

cửa sổ
tòa nhà

pəncərə

dao

bıçaq

tách

fincan

ly

stəkan

đĩa

boşqab

cốc

stəkan

thùng rác

zibil qutusu

tô

kasa

bàn
văn phòng

yazı masası

giường

yataq

gương

güzgü

vòi hoa sen

duş

ghế xô pha

divan

ảnh

şəkil

đồng hồ

saat

bàn
nhà

masa

ghế
nhà

stul

hàng xóm

qonşu

thang máy

lift

ban công

balkon

gác xép

çardağ

ống khói

baca

muỗng gỗ

taxta qaşiq

đũa

yemək çubuğu

bộ dao nĩa

muỗng

nĩa

çəngəl-bıçaq

qaşıq

çəngəl

cái vá

nồi

chảo

çömçə

qazan

tava

bóng đèn

giá sách

rèm

lampa

kitab rəfi

pərdə

nệm

gối

chăn

döşək

yastıq

yorğan

kệ

rəf

ngăn kéo

çəkməcə

tủ quần áo

qarderob

xô

vedrə

chổi

süpürgə

cái cân

tərəzi

giỏ đựng đồ giặt

camaşır səbəti

bồn tắm

vanna

khăn tắm
to lớn

hamam dəsmalı

xà phòng

sabun

giấy vệ sinh

tualet kağıdı

khăn tắm
nhỏ bé

dəsmal

bồn rửa mặt

cái thang

hộp thư

əl-üz yuyan

nərdivan

poçt qutusu

hàng rào

hasar

Thức ăn

trúng

yumurta

phô mai

pendir

sữa

süd

cá

balıq

thịt

ət

xương
món ăn

sümük

dầu

yağ

bánh mì

çörək

đường
món ăn

şəkər

sô cô la

şokolad

kẹo

konfet

bánh bông lan

tort

nước

su

cà phê

qəhvə

trà

çay

bia

pivə

rượu nho

şərab

sa lát

salat

súp

şorba

món tráng miệng

desert

bữa ăn sáng

səhər yeməyi

bữa trưa

günorta yeməyi

bữa tối

şam yeməyi

pizza

pizza

kem

dondurma

bơ

kərə yağı

sữa chua

qatıq

cá ngừ

tuna

cá hồi

qızılbalıq

giảm bông

vetçina

thịt ba rọi

bekon

xúc xích

kolbasa

thịt gà tây

hind quşu ətı

thịt gà

toyuq ətı

thịt bò

mal ətı

thịt heo

donuz ətı

thịt cừu

bí ngô

nấm

quzu əti

balqabaq

göbələk

nấm cụt

tỏi

tỏi tây

trufel göbələyi

sarımsaq

kəvər

gừng

cà tím

khoai lang

zəncəfil

badımcan

şirin kartof

cà rốt

dưa chuột

ớt

kök

xiyar

çili

ớt chuông

bibər

củ hành

soğan

khoai tây

kartof

bông cải trắng

gülkələm

bắp cải

kələm

bông cải xanh

brokoli

xà lách

kahı

rau chân vịt

ispanaq

tre

bambuk

ngô

qarğıdalı

cần tây

kəreviz

đậu Hà Lan

noxud

hạt đậu

lobya

quả lê

armud

quả táo

alma

quả ô liu

zeytun

quả sung

əncir

quả chà là

xurma

quả dừa

kokos

quả hạnh nhân

badam

hạt phỉ

findiq

đậu phộng

yerfindiği

quả chuối

banan

quả xoài

manqo

quả kiwi

kivi

quả bơ

avokado

quả dứa

ananas

dưa hấu

qarpız

quả nho

üzüm

dưa gang

yemiş

quả mâm xôi

moruq

quả việt quất

qaragilə

quả dâu tây

çiyələk

quả anh đào

albalı

quả mận

gavalı

quả mơ

ərik

quả đào

şaftalı

quả chanh

limon

quả bưởi

qreyppfrut

quả cam

portağal

cà chua

pomidor

bạc hà

nanə

sả

limon otu

quế

darçın

vani

vanil

muối

duz

tiêu

istiot

cà ri

karri

thuốc lá
thực vật

tütün

đậu hũ

tofu

giấm

sirkə

mì sợi

əriştə

sữa đậu nành

soya südü

bột mì

un

gạo

düyü

yến mạch

yulaf

lúa mì

buğda

đậu nành

soya

hạt

qoz

mật ong

bal

mút

mürəbbə

kẹo cao su

saqqız

bánh kếp

pankek

bánh quy

peçenye

bánh pudding

puding

bánh muffin

maffin

bánh rán vòng

ponçik

nước tăng lực

enerji ickisi

nước cam

portağal şirəsi

nước táo

alma şirəsi

sữa lắc

süd kokteyli

coca cola

kola

sô cô la nóng

isti şokolad

rượu cocktail

kokteyl

rượu rum

rom

rượu whisky

viski

rượu vodka

araq

thực đơn

menyu

hải sản

dəniz məhsulları

mì Ý

spagetti

sushi

suşı

bắp rang bơ

popkorn

khoai tây lát mỏng

çipsi

cánh gà

toyuq qanadları

khoai tây chiên

mù tạt

sốt mayonnaise

kartof kızartması

xardal

mayonez

nước sốt cà chua

bánh mì kẹp

bánh mì kẹp xúc xích

tomat sousu

sendviç

hot-dog

bánh burger

burger

Trường học

sách

kitab

thư viện

kitabxana

bài tập về nhà

ev tapşırığı

bài thi

imtahan

bài học

dərs

khoa học

elm

lịch sử

tarix

nghệ thuật

incəsənət

cây bút

qələm

bút chì

karandaş

thứ nhất

birinci

thứ hai
2

ikinci

thứ ba
3

üçüncü

thứ tư
4

dördüncü

ngiên cứu

tədqiqat

bằng cấp

dərəcə

sân thể thao

idman meydançası

từ điển

lüğət

học kì

semestr

sổ tay

qeyd dəftəri

hình học

həndəsə

chính trị học

siyasət

triết học

fəlsəfə

kinh tế học

iqtisadiyyat

giáo dục thể chất

sinh học

toán học

bədən tərbiyəsi

biologiya

riyaziyyat

địa lý

văn học

hóa học

coğrafiya

ədəbiyyat

kimya

vật lý

cải thước

cục tẩy

fizika

xətkeş

pozan

cái kéo

băng dính

keo dán

qayçı

yapışqan lent

yapışqan

bút bi

diyircəkli qələm

kəp giây

dəftərxana sancağı

3%

üç faiz

100%

yüz faiz

0%

sıfır faiz

mét khối

kub metr

mét vuông

kvadrat metr

dặm

mil

mét

metr

mi-li-mét

millimetr

xen-ti-mét

santimetr

đề-xi-mét

desimetr

phép cộng

toplama

phép trừ

çıkma

phép nhân

vurma

phép chia

bölmə

diện tích

sahə

thể tích

həcm

hình chữ nhật

düzbucaqlı

hình vuông

kvadrat

tam giác

üçbucaq

hình tròn

dairə

lít

litr

mililit

millilitr

tấn

kilôgam

gram

ton

kiloqram

qram

nam châm

kính hiển vi

cái phễu

maqnit

mikroskop

qıf

phòng thí nghiệm

bài giảng

laboratoriya

mühazirə

Thiên nhiên

tro

kül

lửa

od

kim cương

almaz

mặt trăng

ay

mặt trời

güneş

ngôi sao

ulduz

hành tinh

planet

bờ biển
biển

sahil

hồ

göl

rừng

meşə

sa mạc

səhra

đồi núi

təpə

đá
danh từ

qaya

con sông

çay

thung lũng

dərə

núi

dağ

đảo

ada

đại dương

okean

biển

dəniz

băng

buz

tuyết

qar

bão táp

firtına

mưa

yağış

gió

külək

cây

ağac

cỏ

ot

hoa hồng

qızılgül

hoa

çiçek

kim loại

metal

đất

torpaq

dung nham

lava

than

kömür

cát

qum

đất sét

gil

tên lửa

raket

vệ tinh

peyk

thiên hà

tiểu hành tinh

lục địa

qalaktika

asteroid

qitə

đường Xích đạo

Nam cực

Bắc cực

ekvator

cənub qütbü

şimal qütbü

suối

rừng nhiệt đới

hang

axın

yağış meşələri

mağara

thác nước

bờ biển
con sông

sông băng

şəlalə

sahil

buzlaq

động đất

zəlzələ

miệng núi lửa

krater

núi lửa

vulkan

khí quyển

atmosfer

lũ lụt

sel

sương mù
danh từ

duman

cầu vồng

göy qurşağı

tiếng sấm

göy gurultusu

tia chớp

ıldırım

cơn dông

tufan

nhệt độ

temperatur

bão nhiệt đới

tayfun

bão

qasırğa

mây

bulud

cành cây

budaq

lá cây

yarpaq

rễ cây

kök

thân cây

gövda

hạt giống

toxum

nhựa

plastik

cacbon điôxít

karbon qazı

nguyên tử

atom

sắt

dəmir

ôxy

oksigen

vàng

bạc

qizil

gümüş

Giao thông

xe hơi

avtomobil

xe buýt

avtobus

xe lửa

qatar

ga xe lửa

qatar stansiyası

trạm dừng xe buýt

avtobus dayanacağı

máy bay

təyyarə

tàu

gəmi

xe tải

yük maşını

xe đạp

velosiped

xe mô tô

motosiklet

xe taxi

taksi

đèn giao thông

ışığfor

bãi đậu xe

avtomobil dayanacağı

đường
xe hơi

yol

ắc quy

batareya

động cơ
xe hơi

motor

túi khí

hava yastığı

vô-lăng

sükan

dây an toàn

təhlükəsizlik kəməri

lốp xe

şin

cốp sau

arxa baqaj

máy bán vé

bilet satışı aparatı

phòng bán vé

bilet kassası

tàu điện ngầm

metro

tàu cao tốc

đầu máy

xe điện

sürətli qatar

lokomotiv

tramvay

xe buýt trường học

xe buýt nhỏ

sân bay

məktəb avtobusu

mikroavtobus

hava limanı

hãng hàng không

máy bay trực thăng

hạng nhất

aviaşirkət

helikopter

birinci sınıf

hạng phổ thông

hạng thương gia

áo phao

ekonom sınıf

biznes sınıf

xilasedici jilet

công ten nơ

konteyner

tàu ngầm

sualtı qayıq

tàu du lịch

kruiz gəmisi

tàu chở hàng

konteyner gəmisi

du thuyền

yaxta

phà

bərə

hải cảng

liman

xuồng cứu sinh

xilasedici qayıq

ra đa

radar

đèn đường

küçə işığı

vĩa hè

səki

trạm xăng

yanacaq doldurma
məntəqəsi

công trường

tikinti sahəsi

vạch qua đường

piyada keçidi

tắc đường

tıxac

đường cao tốc

avtomagistral

xe tăng

tank

máy xúc

ekskavator

máy kéo

traktor

rơ-moóc

qoşqu

xe tay ga

motoroller

xe cáp treo

kanat yolu

Thành phố

bệnh viện

xəstəxana

trường học

məktəb

nhà ở

ev

hóa đơn

faktura

chợ

bazar

siêu thị

supermarket

căn hộ

mənzil

trường đại học

universitet

nông trại

ferma

nhà thờ

kilsə

nhà hàng

restoran

quán bar

bar

phòng thể dục

idman zalı

công viên

park

nhà vệ sinh
đại cương

tualet

bản đồ

xəritə

xe cứu thương

təcili yardım

cảnh sát
đại cương

polis

lính cứu hỏa
đại cương

yanğınsöndürənlər

quốc gia

ölkə

ngoại ô

şəhəratrafi

ngôi làng

kənd

bảo hành

zəmanət

trung tâm mua sắm

ticarət mərkəzi

tiệm thuốc

tòa nhà chọc trời

lâu đài

aptek

göydələn

qala

đại sứ quán

giáo đường Do Thái

ngôi đền

səfirlik

sinaqoq

məbəð

nhà máy

nhà thờ Hồi giáo

tòa thị chính

zavod

məscid

şəhər zalı

bưu điện

đài phun nước

câu lạc bộ đêm

poçt şöbəsi

fəvvarə

gecə klubu

băng ghế

skamya

sân golf

qolf sahəsi

sân bóng đá

futbol stadionu

hồ bơi
tòa nhà

üzgüçülük hovuzu

sân quần vợt

tennis kortu

thông tin du lịch

turist məlumatları

sòng bạc

kazino

phòng triển lãm nghệ thuật

rəsm qalereyası

bảo tàng

muzey

công viên quốc gia

milli park

quà lưu niệm

suvenir

thủy cung

akvarium

trượt nước

tàu lượn siêu tốc

công viên nước

su sürüşkəni

əyləncə qatarı

akvapark

vườn bách thú

sân chơi

cửa thoát hiểm
tòa nhà

zoopark

oyun meydançası

təcili çıxış

chuông báo cháy

bình cứu hỏa

đồn cảnh sát

yangın həyəcanı

yangın söndürən

polis məntəqəsi

tiểu bang

khu vực

thủ đô

dövlət

bölgə

paytaxt

Bệnh viện

tai nạn

bədbəxt hadisə

bệnh nhân

xəstə

phẫu thuật

cərrahiyyə

viên thuốc

həb

sốt

hərərət

ho

öskürək

phòng cấp cứu

təcili yardım otağı

khoa hồi sức tích cực

reanimasiya şöbəsi

phòng chờ

gözləmə otağı

thuốc aspirin

aspirin

thuốc ngủ

yuxu dərmanı

ngày hết hạn

son istifadə tarixi

liều lượng

doza

si-rô ho

öskürək siropu

tác dụng phụ

yan təsir

insulin

insulin

bột

toz

viên nhộng

kapsul

vitamin

vitamin

thuốc giảm đau

ağrıkəsici

kháng sinh

antibiotiklər

vi khuẩn

bakteriya

vi rút

virus

đau tim

ürək tutması

tiêu chảy

ishal

tiểu đường

diabet

đột quỵ

insult

hen suyễn

astma

ung thư

xərçəng

cúm

qrip

đau răng

diş ağrısı

cháy nắng

günəş yanığı

viêm họng

boğaz ağrısı

đau bụng

mədə ağrısı

nhiễm trùng

infeksiya

dị ứng

allergiya

chuột rút

qicolma

đau đầu

baş ağrısı

ống tiêm

şpris

nặng

qoltuqağacı

chụp X quang

rentgen şekli

máy siêu âm

ultrasəs aparatı

bó bột
nhỏ bé

plastır

xe lăn

əlil arabası

bó bột
gãy xương

gips

mạch

nəbz

chấn thương

zədə

cấp cứu

acil durum

chấn động

sarsıntı

vết bỏng

yanıq

gãy xương

sınıq

thuốc tránh thai

kontraseptiv həb

thử thai

hamiləlik testi

Nghề nghiệp

bác sĩ

y tá

cảnh sát
người

həkim

tibb bacısı

polis

tổng thống

thuyền trưởng

thám tử

prezident

kapitan

detektiv

phi công

giáo sư

giáo viên

pilot

professor

müəllim

luật sư

thư ký

trợ lý

hüquqşünas

katibə

köməkçi

thẩm phán

hakim

quản lý

menecer

đầu bếp

aşpaz

tài xế taxi

taksi sürücüsü

tài xế xe buýt

avtobus sürücüsü

người mẫu

model

nghệ sĩ

rəssam

thủ tướng

baş nazir

dược sĩ

əczaçı

lính cứu hỏa
người

yanğınsöndürən

nha sĩ

diş həkimi

doanh nhân

sahibkar

chính trị gia

siyasətçi

lập trình viên

proqramçı

tiếp viên hàng không

stüardessa

nhà khoa học

alim

giáo viên mầm non

bağça müəllimi

kiến trúc sư

memar

kế toán viên

mühasib

tư vấn viên

məsləhətçi

công tố viên

ittihamçı

tổng quản lý

baş menecer

vệ sĩ

cangüdən

chủ nhà

kirayə verən

bồi bàn

nhân viên bảo vệ

bộ đội

ofisiant

mühafizəçi

əsgər

ngư dân

nhân viên vệ sinh

thợ sửa ống nước

balıqçı

təmizlik işçisi

santexnik

thợ điện

nông dân

lễ tân

elektrik

fermer

resepşn

người đưa thư

thu ngân

thợ làm tóc

poçtalyon

kassir

bərbər

tác giả

müəllif

nhà báo

jurnalist

nhiếp ảnh gia

fotoqraf

nhân viên cứu hộ

xilasedici

ca sĩ

müğənni

nhạc sĩ

musiqici

diễn viên

aktyor

phóng viên

müxbir

huấn luyện viên

məşqçi

trọng tài

hakim

Kinh doanh

tiền

pul

văn phòng

ofis

áp lực

stress

bảo hiểm

sığorta

nhân viên
công ty

heyət

bộ phận

şöbə

lương

maaş

địa chỉ

ünvan

lá thư

məktub

số điện thoại

telefon nömrəsi

url

url

địa chỉ email

e-poçt ünvanı

trang mạng

veb sayt

thư điện tử

e-poçt

chữ ký

imza

thua lỗ

zərər

lợi nhuận

mənfəət

khách hàng

müştəri

số tiền

məbləğ

thẻ tín dụng

kredit kartı

mật khẩu

şifrə

máy rút tiền

kassa aparatı

thuế

vergi

phòng họp

iclas otağı

danh thiếp

vizit kartı

công nghệ thông tin

İT

nhân sự

insan resursları

bộ phận pháp lý

hüquq şöbəsi

kế toán

mühasibat uçotu

tiếp thị

marketing

bán hàng

satış

đồng nghiệp

həmkar

người sử dụng lao động

işəgötürən

nhân viên
người

işçi

chú thích

qeyd

thuyết trình

təqdimat

bìa cứng

con dấu cao su

máy chiếu

qovluq

rezin möhür

proyektor

bưu kiện

con tem

phong bì

bağlama

marka

zərf

trình duyệt

đầu tư

sàn giao dịch chứng khoán

brauzer

investisiya

birja

tiền giấy

tiền xu

tiền lãi

banknot

sikkə

maraq

khoản vay

borc

số tài khoản

hesab nömrəsi

tài khoản ngân hàng

bank hesabı

Thiết bị

điện thoại

telefon

bộ tivi

televizor

máy ảnh

kamera

đài radio

radio

quạt

ventilyator

máy điều hòa

kondisioner

máy pha cà phê

qəhvə maşını

máy nướng bánh mì

toster

máy hút bụi

tozsoran

máy sấy tóc

fen

ấm đun nước

çaydan

máy rửa chén

qabyuyan maşın

bếp điện

lò nướng

lò vi sóng

ocaq

soba

mikrodalğalı soba

tủ lạnh

máy giặt

điều khiển từ xa

soyuducu

paltaryuyan maşın

uzaqdan nəzarət

tai nghe

chuột

bàn phím

qulaqcıq

siçan

klaviatura

ổ cứng

thanh USB

máy quét

sərt disk

USB disk

skaner

máy in

printer

màn hình

monitor

máy tính xách tay

noutbuk

rô bốt

robot

loa

dinamik

